

Ngày ... tháng ... năm

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

THÔNG TIN TÀI KHOẢN KHÁCH HÀNG

Số tài khoản giao dịch và lưu ký chứng khoán tại Công ty cổ phần chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

0	0	2	C						
---	---	---	---	--	--	--	--	--	--

(A). BÊN ỦY QUYỀN – CHỦ TÀI KHOẢN

Ông/bà:
CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ:
Điện thoại: email:

Sau đây gọi là “Bên ủy quyền”

(B). BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Ông/bà:
CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ:
Điện thoại: email:

Sau đây gọi là “Bên được ủy quyền”

Điều 1. Nội dung ủy quyền

Bằng Hợp đồng này, Bên A đồng ý ủy quyền phần quyền của mình và Bên B đồng ý nhận ủy quyền với các nội dung sau:

STT	Phạm vi ủy quyền	Chữ ký xác nhận của khách hàng
1.	Đặt lệnh giao dịch trên tài khoản Bên ủy quyền đồng ý cho Bên được ủy quyền đặt lệnh giao dịch (lệnh mua, lệnh bán, lệnh hủy, lệnh sửa ...) thông qua các phương thức đặt lệnh do BSC cung cấp cho khách hàng và/hoặc ký trực tiếp lên phiếu lệnh	
2.	Ứng trước tiền bán chứng khoán Bên được ủy quyền thay mặt Bên ủy quyền ký và thực hiện các thủ tục ứng trước tiền bán chứng khoán	
3.	Thực hiện các giao dịch về tiền từ tài khoản của Bên A Bên ủy quyền đồng ý cho Bên được ủy quyền thực hiện các giao dịch về tiền từ tài khoản của Bên A tại BSC, như: rút tiền, chuyển khoản tiền	
4.	Thực hiện đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử tại BSC Bên ủy quyền đồng ý cho Bên được ủy quyền được ký Hợp đồng và thực hiện các thủ tục về đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử tại BSC như: giao dịch qua điện thoại, giao dịch qua internet ...	

5.	Thực hiện các thủ tục lưu ký, chuyển khoản, thực hiện quyền ... Bên ủy quyền đồng ý cho Bên được ủy quyền thực hiện các thủ tục: lưu ký chứng khoán, chuyển khoản chứng khoán, rút chứng khoán, thực hiện quyền chứng khoán ... trên Tài khoản giao dịch chứng khoán của Bên ủy quyền tại BSC	
6.	Nhận các báo cáo giao dịch, thông tin về tài khoản: Bên ủy quyền đồng ý cho Bên được ủy quyền nhận các Thông báo kết quả giao dịch, Bản sao kê tài khoản, các thông tin khác từ BSC	
7.	Thay đổi thông tin tài khoản (bao gồm cả thông tin của Bên ủy quyền và bên được ủy quyền) Bên ủy quyền đồng ý cho Bên được ủy quyền được thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi thông tin tài khoản tại BSC như: số điện thoại liên lạc, email, số CMND ...	
8.	Đóng tài khoản Bên ủy quyền đồng ý cho Bên được ủy quyền được thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đóng tài khoản tại BSC	
9.	Các ủy quyền khác (nếu có)	
10	Ủy quyền toàn quyền tất cả các nội dung từ (1) đến (9)	

Điều 2. Thời hạn ủy quyền

- ☐ Ủy quyền không có thời hạn từ ngày: / / đến khi hai bên có văn bản hủy ủy quyền.
- ☐ Ủy quyền có thời hạn từ ngày: / / đến ngày: / /

Điều 3. Chế độ thù lao

Bên A không phải trả thù lao cho Bên B khi thực hiện Hợp đồng này.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các bên

- 4.1. Bên A có các quyền và nghĩa vụ sau đây:
- Cung cấp thông tin, tài liệu, phương tiện cần thiết để Bên B thực hiện công việc được ủy quyền.
 - Yêu cầu Bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc thuộc phạm vi ủy quyền.
 - Chịu trách nhiệm về những việc đã giao cho Bên B thực hiện.
- 4.2. Bên B có các quyền và nghĩa vụ sau đây:
- Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin, tài liệu, phương tiện cần thiết để thực hiện công việc được ủy quyền.
 - Bảo quản, giữ gìn các tài liệu, phương tiện đã được giao để thực hiện việc ủy quyền;
 - Thực hiện công việc theo ủy quyền và báo cáo cho Bên A về tiến độ và kết quả thực hiện;
 - Không được thực hiện các giao dịch chứng khoán trên tài khoản của Bên A với chính mình hoặc với người thứ ba mà Bên B là người được ủy quyền;
 - Giữ bí mật các thông tin mà mình biết được trong khi thực hiện việc ủy quyền.

Điều 5. Cam đoan của các bên

- 5.1. Bên A cam đoan chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật về các việc do Bên B thực hiện theo nội dung được Bên A ủy quyền trong Hợp đồng này. Bên A đã cung cấp và Bên B đã nhận đầy đủ bản chính những giấy tờ và thông tin cần thiết liên quan đến nội dung ủy quyền nêu trên.

- 5.2. Bên B cam đoan: Bên B không phải là nhân viên của Công ty chứng khoán và thực hiện đúng nội dung được Bên A ủy quyền theo Hợp đồng này và trong mọi trường hợp khi thực hiện nội dung được ủy quyền Bên B phải tuân thủ đúng theo những quy định của pháp luật và của BSC về giao dịch, thanh toán tiền và chứng khoán, nghĩa vụ công bố thông tin về tài khoản của Bên A...
- 5.3. Hai Bên cùng cam đoan: Những giấy tờ, thông tin về nhân thân, về tài khoản chứng khoán ghi trong Hợp đồng này là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu có điều gì không đúng hai bên tự chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 6. Điều khoản cuối cùng

- 6.1. Hợp đồng ủy quyền này được làm thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên ủy quyền, Bên được ủy quyền và BSC mỗi bên giữ 01 bản.
- 6.2. Hợp đồng ủy quyền sẽ chấm dứt trong các trường hợp sau:
- a. Hết thời hạn của Hợp đồng.
 - b. Theo thỏa thuận của hai bên.
 - c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
- 6.3. Hợp đồng ủy quyền này thay thế cho các ủy quyền trước đây của Bên A đối với tài khoản trên của Bên A mở tại BSC. Hai Bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này

BÊN ỦY QUYỀN	BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)	(Ký và ghi rõ họ tên)